

Bản án số: 14/2025/HSPT
Ngày 16 – 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long, bà Lại Thị Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Yên Nhi, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo Tòng Văn T do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2025/HS-ST ngày 06 tháng 03 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2025.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Tòng Văn T; tên gọi khác: không; sinh ngày 05 tháng 10 năm 1966 tại thành phố S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tòng Văn V, sinh năm 1930 và bà Tòng Thị H (đã chết); có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1972 và có 03 con (con lớn sinh năm 1990, đã chết; con nhỏ sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Mạnh T1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S. Có mặt.

Bị hại: Bà Vũ Thị H1, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La (Đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại không kháng cáo :

- Bà Vũ Thị T2, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Ông Vũ Đình B, sinh năm 1979, Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của bà T2, ông B: Vũ Xuân T3, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Bà Lò Thị L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản C, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

(Người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/7/2024, Tòng Văn T điều khiển xe mô tô, hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 26F - 0372 chở vợ là Lò Thị L, sinh năm 1972, trú tại bản C, xã C, huyện M ngồi sau đi từ nhà đến nhà Lò Thị X, sinh năm 1982, trú tại bản C, xã C, huyện M để mượn máy phát cỏ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 07 + 570 đường Q, thuộc địa phận bản Thạy Lồm 6/1, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, đoạn đường cong phải (hướng S đi Sơn La), T điều khiển xe đi ở vị trí số 3, với tốc độ khoảng 40km/h. Cùng lúc này, Vũ Thị H1, sinh năm 1972, trú tại bản Thạy Lồm 6/1, xã C, huyện M đang đi bộ ngang qua đường chiều hướng từ phần đường phải sang phần đường trái theo chiều đi của T. Khi đi cách mép đường phải khoảng 01m, H1 phát hiện xe mô tô do T điều khiển đi đến nên dừng lại. Khi thấy H1 đang đi bộ qua đường, T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi trên phần đường bên phải. Lúc này, do khoảng cách gần, T không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn, không kịp xử lý tay lái nên phần cánh yếm chắn gió bên trái xe mô tô do T điều khiển va chạm với H1, làm H1 bị ngã ngửa xuống đường, còn xe mô tô do T mất lái, loạng choạng lao về phía trước khiến L bị ngã xuống đường.

Hậu quả: H1 bị thương phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh S với thương tích khi vào viện: chấn thương sọ não, hôn mê sâu từ đầu do tai nạn giao thông, đe dọa tử vong. Đến ngày 09/7/2024, Vũ Thị H1 tử vong; L bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với người điều khiển phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 08/7/2024 tại Km 07 + 570m, đường QL4G thuộc địa phận bản Thạy Lồm 6/1, xã C, huyện M, kết quả: Nồng độ cồn trong hơi thở của Tòng Văn T là 0,393 mg/1 khí thở; âm tính với ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 07+ 570 đường QL4G, thuộc địa phận bản Thạy Lồm 6/1, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La là đoạn đường vòng cong sang trái theo hướng Sông M đi Sơn

La, mặt đường trải nhựa áp phan, bằng phẳng khô ráo. Trên mặt đường có vạch kẻ nét đứt màu vàng phân chia thành hai phần đường cụ thể, xung quanh không có đèn đường chiếu sáng. Lòng đường sử dụng rộng 7,20m, phần đường phải rộng 3,40m, phần đường trái rộng 3,80m, lề đường trái rộng 2,0m. Tiếp giáp có lối rẽ đi vào Mương Chanh rộng 15m, lề đường phải rộng 1,30m. Cách hiện trường 700m về hướng Sơn La, bên trái đường có đặt biển chỉ dẫn I.414a "chỉ hướng đường".

Tại hiện trường sau tai nạn: Khu vực vết màu nâu đỏ đã khô trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng Sông M - Sơn La trên diện 0,78 x 0,40m; Xe mô tô biển kiểm soát 26F - 0372 dựng trên mặt đường đầu xe hướng Sơn La, đuôi xe hướng Sông M, tâm trục trước xe mô tô nằm trên mép đường chuẩn, tâm trục sau cách mép đường chuẩn là 0,22m. Trên tay lái bên phải xe mô tô có 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ trùm cả đầu; Khu vực các quả chanh tươi, bí tươi nằm rải rác trên lòng đường và lề đường phải có diện 3,70 x 1,20m, cách mép đường chuẩn là 0,18m, cách tâm trục sau xe mô tô là 6,90m.

Xe mô tô biển kiểm soát 26F - 0372 sau tai nạn: Góc phía trước, phía dưới của cánh yếm chắn gió bên trái có vết mài xước, chiều hướng từ trước về sau, kích thước 05 cm x 01 cm. Đo từ điểm gần nhất từ vết này xuống mặt sân là 68cm (dấu vết mới). Tiếp giáp điểm cuối của vết trên về phía sau, phần cánh yếm bên trái bị vỡ, kích thước 2,5cm x 0,1 cm (dấu vết mới).

Dấu vết để lại trên tử thi Vũ Thị H1, Tại bản kết luận giám định tử thi số 55/KLGDĐT-TTPY ngày 17/7/2024 của Trung tâm P, Sở Y tế tỉnh S đối với Vũ Thị H1, kết luận:

"Nguyên nhân chết: Chấn thương gãy cột sống cổ C_{III} – C_{IV} do va đập là nguyên nhân gây tử vong.

Tại thời điểm giám định nạn nhân Vũ Thị H1 không mang thai".

Về thiệt hại tài sản: Tại bản kết luận định giá tài sản số 1427/KL-HĐ ngày 30/8/2024 của Hội đồng định giá, Ủy ban nhân dân huyện M, kết luận:

"Xe mô tô biển số đăng ký 26F2 - 0372, bị hư hỏng tại vị trí tiếp giáp với điểm cuối của vết trên về phía sau, phần cánh yếm bên trái bị vỡ kích thước 2,5cm x 0,1 cm phải sửa chữa với số tiền 100.000VNĐ".

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 311/KLTTCT-TTPY ngày 30/9/2024 của Trung tâm P, Sở Y tế tỉnh S đối với Lò Thị L, kết luận: là: 01% (Một phần trăm)."

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2025/HSST ngày 06/03/2025, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La đã xét xử và Quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (10/10/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Do không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, ngày 12/3/2025 bị cáo Tòng Văn T có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, do: mức án sơ thẩm cao, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là trụ cột, lao động chính trong gia đình.

** Tại phiên toà phúc thẩm:*

- Bị cáo Tòng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Bị cáo không có tình tiết mới bổ sung, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tòng Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2025/HS-ST ngày 06/03/2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La ;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (10/10/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung; Miễn án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo - Ông Trần Mạnh T1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S: Đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá nhân thân, hành vi phạm tội: vô ý, sự kiện bất ngờ, quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình bị hại xong, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội khó khăn, hạn chế pháp luật, bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng huân chương, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đề nghị: xử phạt từ 03 năm đến 03 năm 06

tháng tù; miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo;

Bị cáo nhất trí và không ý kiến gì bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, phúc thẩm đều hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/3/2025 bị cáo Tòng Văn T có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ về hình thức, đúng chủ thể, đảm bảo về thủ tục nội dung theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với kết luận luận điều tra, bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Ngày 08/7/2024, T điều khiển xe mô tô, hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 26F - 0372 chở vợ Lò Thị L ngồi sau, trong tình trạng đã sử dụng rượu (nồng độ cồn là 0,392 ml/g vượt quá mức quy định). Khi đi đến Km 07 + 570 đường QL4G, thuộc địa phận bản Thạy Lôm 6/1, xã C, huyện M, thấy Vũ Thị H1 đang đi bộ qua đường, T điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã va chạm với Vũ Thị H1. Hậu quả: Vũ Thị H1 tử vong, Lò Thị L bị thương nhẹ (tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%); xe mô tô biển kiểm soát 26F - 0372 bị hư hỏng thiệt hại 100.000 VNĐ.

Đối với Vũ Thị H1 có hành vi đi bộ qua đường ở nơi không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, đi bộ qua đường không đảm bảo an toàn đã vi phạm vào khoản 2, khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, Vũ Thị H1 đã tử vong.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

[2.2] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được phải tuân thủ đầy đủ các quy tắc khi tham gia giao thông và các quy định khác của pháp luật. Việc để xảy ra tai nạn giao thông dẫn tới cái chết của bị hại là ngoài ý muốn của bị cáo nhưng vẫn xuất phát từ ý thức chủ quan của bị cáo khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không đảm bảo an toàn, dẫn tới cái chết của bị hại. Tại phúc thẩm, không có tình tiết mới bổ sung. Xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Từ phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 67/2025/HS-ST ngày 06/03/2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La.

[3] Về án phí: Bị cáo người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tòng Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2025/HS-ST ngày 06/03/2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (10/10/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tòng Văn T được miễn án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng
(Hai trăm nghìn đồng)

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/5/2025)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện M, tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện M, tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện M, tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng TT, KT&THA;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mai Lan

